

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SƠN LA  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2022/HS-ST  
Ngày 31/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phụng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Cà Văn Thanh.
2. Ông Hoàng Ngọc Hùng.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Cà Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà:**  
Bà Lê Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến 02 điểm cầu (điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sơn La; điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an thành phố Sơn La) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 và Thông báo thay đổi ngày xét xử vụ án hình sự số 138/TB-TA ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lường Văn Q** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05 tháng 10 năm 1988; tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Bản Chiềng P, xã Chiềng P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lường Văn U, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Cà Thị S, sinh năm 1953; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 5 năm 2022 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tri Thức Sơn La. Địa chỉ: Tổ 1, phường Quyết T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Ngọc M - Chủ tịch hội đồng thành viên kiêm Giám đốc. Địa chỉ: Tổ 2, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Thành Tr, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn q, xã Tông L, huyện Thuận Ch, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Tham gia tại điểm cầu thành phần gồm có: Ông Đỗ Anh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Bị cáo Lường Văn Q.

Những người tham gia tố tụng khác hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Ông Đinh Mạnh Hùng, ông Trần Hùng Việt - Cảnh sát Hỗ trợ tư pháp Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/5/2022, Lương Văn Q đến việc làm tại Trung tâm Anh ngữ Imaster thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Tri Thức Sơn La. Trong thời gian làm việc, Q thấy nhân viên để chìa khóa cửa của trung tâm ở phía dưới bình hoa phía bên ngoài cửa. Đến ngày 17/5/2022 Q đã lấy trộm chìa khóa của Trung tâm rồi mang về phòng trọ. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 18/5/2022, Quynh đến trung tâm dùng chìa khóa mở cửa rồi lấy 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen, 01 bộ dây sạc, 01 chuột máy tính. Q tiếp tục đi lên tầng 02 vào phòng học số 01 lấy 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL bạc, 01 bộ dây sạc, 01 chuột máy tính. Sau đó Q lấy chìa khóa cửa của hiệu sách Tri Thức mở cửa lấy 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen, 01 bộ dây sạc, 01 chuột máy tính và mở ngăn kéo bàn làm việc lấy 150.000 đồng. Đến chiều ngày 19/5/2022, Q mang 02 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen cùng 02 bộ dây sạc và 02 chuột máy tính đến cửa hàng máy tính Thành Trung bán với số tiền là 3.800.000 đồng. Đến ngày 20/5/2022, bị cáo tiếp tục đến quán Thành Trung bán 01 máy tính nhãn hiệu DELL màu đen bạc cùng 01 bộ dây sạc và 01 chuột máy tính với giá 800.000 đồng. Ngày 21/5/2022, Quynh đến cửa hàng cho thuê xe máy Thanh Thúc trả 3.000.000 đồng trả tiền thuê xe máy trước đó cho chị Lê Quàng Thanh, số tiền còn lại Q đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, triệu tập đối tượng và thu giữ vật, định giá tài sản.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 14/KL-HĐĐGTS ngày 22/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Sơn La kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen, số loại A46CA-WX132, đã qua sử dụng giá trị 3.500.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen, số loại K55V, đã qua sử dụng có giá trị 3.500.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen bạc, số loại 15-3537, dòng máy inspiron, đã qua sử dụng có giá trị 4.500.000 đồng; 01 bộ dây sạc nhãn hiệu DELL, model DA90PM111, đã qua sử dụng có giá trị còn lại 150.000 đồng; 01 bộ dây sạc nhãn hiệu HP, có số loại KSH0911, đã qua sử dụng có giá trị 150.000 đồng; 01 bộ dây sạc nhãn hiệu ASUS, model PA-1650-78, đã qua sử dụng có giá trị 150.000 đồng; 01 chuột máy tính nhãn hiệu EUHLEN, model L102, đã qua sử dụng có giá trị còn lại 100.000 đồng; 01 chuột máy tính nhãn hiệu DAREU, model LM 130, đã qua sử dụng có giá trị 100.000 đồng; 01 chuột máy tính nhãn hiệu GENIUS, model GM-120014, đã qua sử dụng có giá trị 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản đến thời điểm bị chiếm đoạt là 12.250.000đ

(mười hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 251/CT-VKSTP ngày 14/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lương Văn Q về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn Q phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lương Văn Q từ 12 đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015:

Chấp nhận việc chị Nguyễn Ngọc M không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 150.000 đồng. Buộc bị cáo Lương Văn Q hoàn trả cho anh Đặng Thành T số tiền 4.600.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Ngọc Mai 03 máy tính xách tay, 03 bộ dây sạc, 03 chuột máy tính.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Chị Nguyễn Ngọc Mai và anh Đặng Thành Trung đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xét thấy

việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Mai và anh Trung.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn Q giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án khai nhận: Ngày 18/5/2022 bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tri Thức Sơn La, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 12.250.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản thu giữ đồ vật; Bản ảnh hiện trường; Kết luận định giá tài sản...và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oai sai.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo có đầy đủ hiểu biết, nhận thức được hành vi Trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 02 hành vi phạm tội, xâm phạm đến nhiều tài sản ở hai địa điểm khác nhau, giá trị thiệt hại mỗi tài sản trên 2.000.000 đồng, mỗi hành vi cấu thành tội phạm tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, Lương Văn Q phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen, số loại A46CA-WX132; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen, số loại K55V; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen bạc, số loại 15-3537, đồng máy

inspicon; 01 bộ dây sạc nhãn hiệu DELL, model DA90PM111; 01 bộ dây sạc nhãn hiệu HP, có số loại KSH0911; 01 bộ dây sạc nhãn hiệu ASUS, model PA-1650-78; 01 chuột máy tính nhãn hiệu EUHLEN, inodel L102; 01 chuột máy tính nhãn hiệu DAREU, model LM 130; 01 chuột máy tính nhãn hiệu GENIUS, model GM-120014 xác định là tài sản hợp pháp của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tri Thức Sơn La. Ngày 6/6/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Sơn La đã trả cho người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Ngọc Mai là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Đặng Thành Trung chủ cửa hàng máy tính Thành Trung, đã mua 03 máy tính xách tay, 03 bộ dây sạc; 03 chuột máy tính của bị cáo Lương Văn Q. Quá trình mua bán anh Trung không biết nguồn gốc số tài sản trên là do Quynh phạm tội mà có. Khi vụ án được phát hiện anh Trung đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra. Do đó, hành vi của anh Trung không cấu thành tội phạm.

Đối với chị Lê Quảng Th, là chủ cửa hàng cho thuê xe máy Thanh Thức, ngày 21/5/2022 Quynh mang 3.000.000 đồng tiền Quynh bán máy tính trộm cắp mà có để trả tiền thuê xe trước đó. Quá trình điều tra, xác định chị Thanh không biết nguồn gốc số tiền trên nên hành vi của chị Th không cấu thành tội phạm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Ngọc Mai không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 150.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Thành T buộc bị cáo Lương Văn Q hoàn trả cho anh Đặng Thành T số tiền 4.600.000 đồng.

[8] Về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn Q phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Q 15 (mười năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/5/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc chị Nguyễn Ngọc M không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 150.000 đồng.

Buộc bị cáo Lương Văn Q hoàn trả cho anh Đặng Thành Trung số tiền

4.600.000đ (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Ngọc Mai 03 máy tính xách tay, 03 bộ dây sạc, 03 chuột máy tính.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 3 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14:

Buộc bị cáo Lương Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/8/2022), bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trong trường hợp được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Phụng**



